

Số: TVHN-224 /DBQG

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

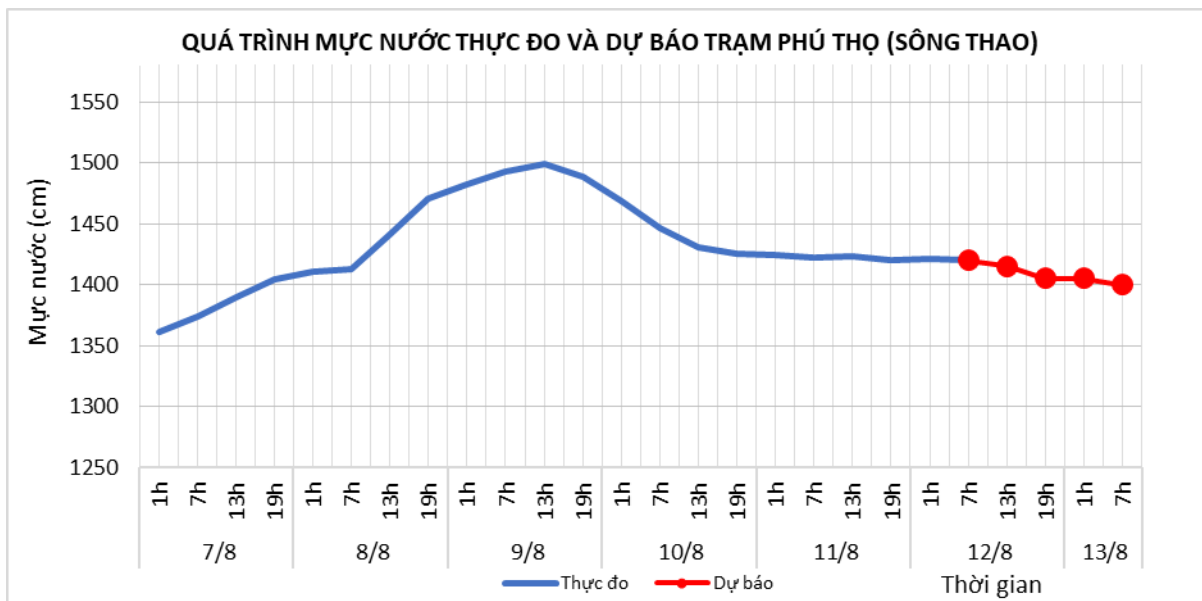
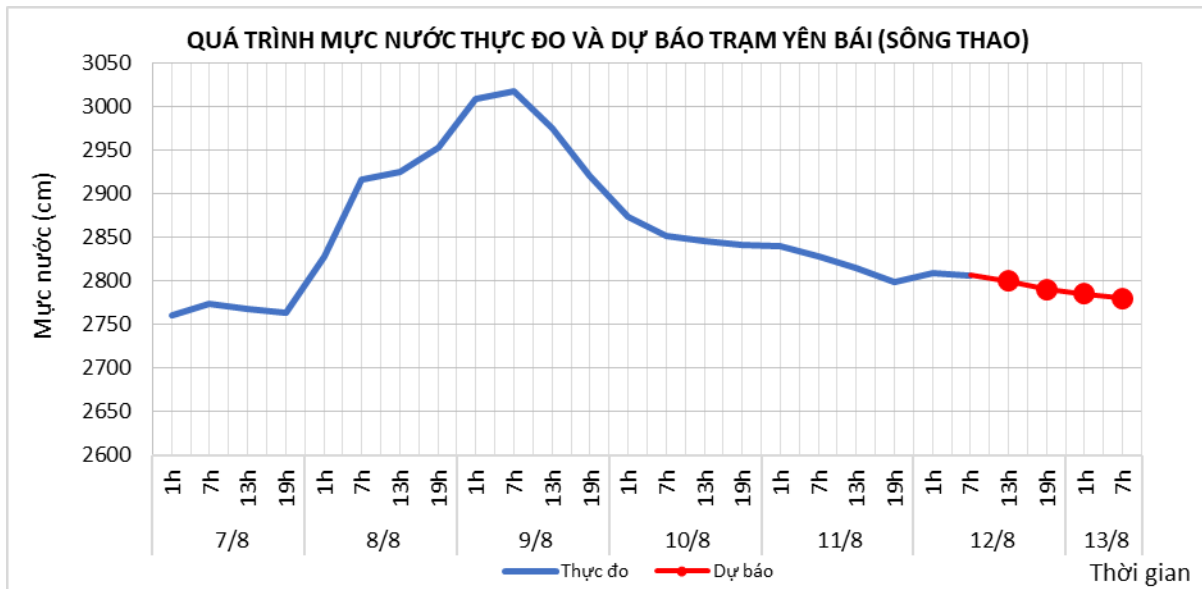
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



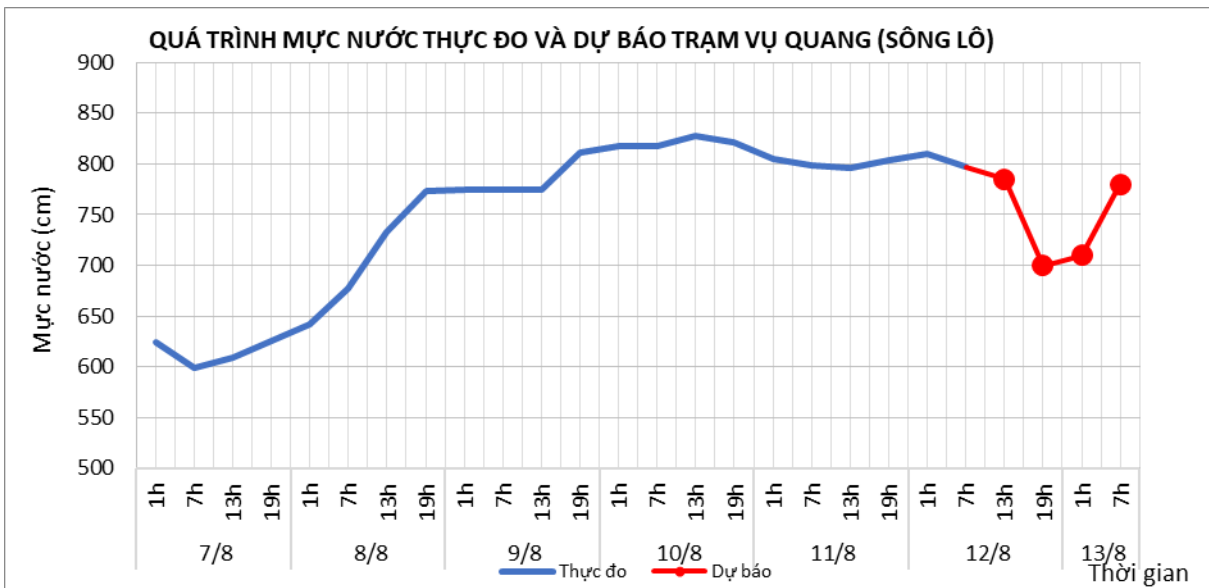
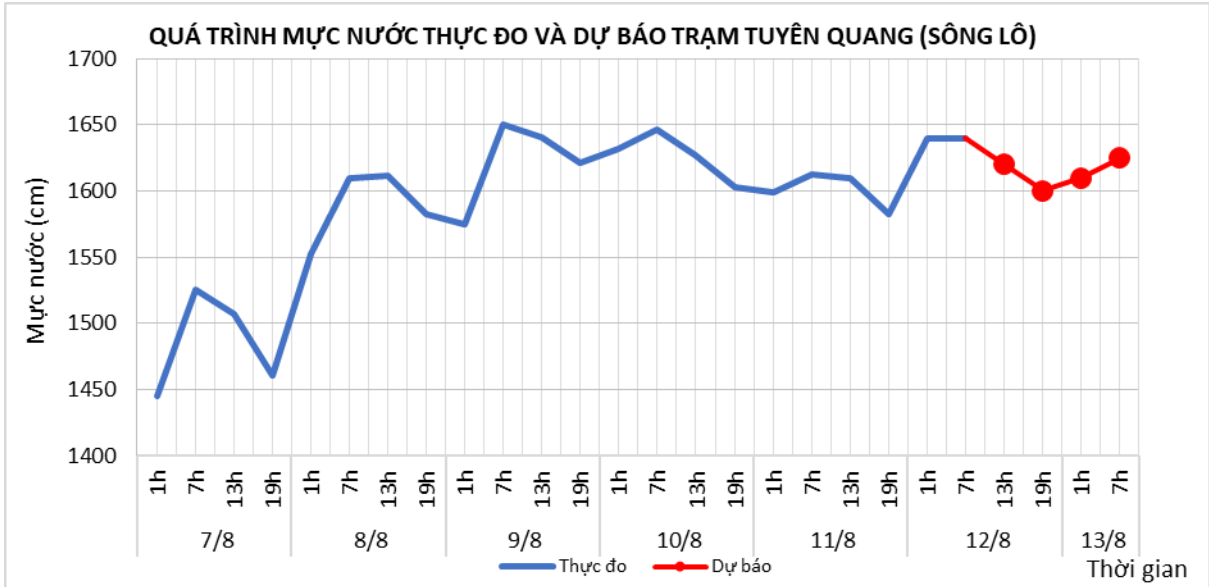
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

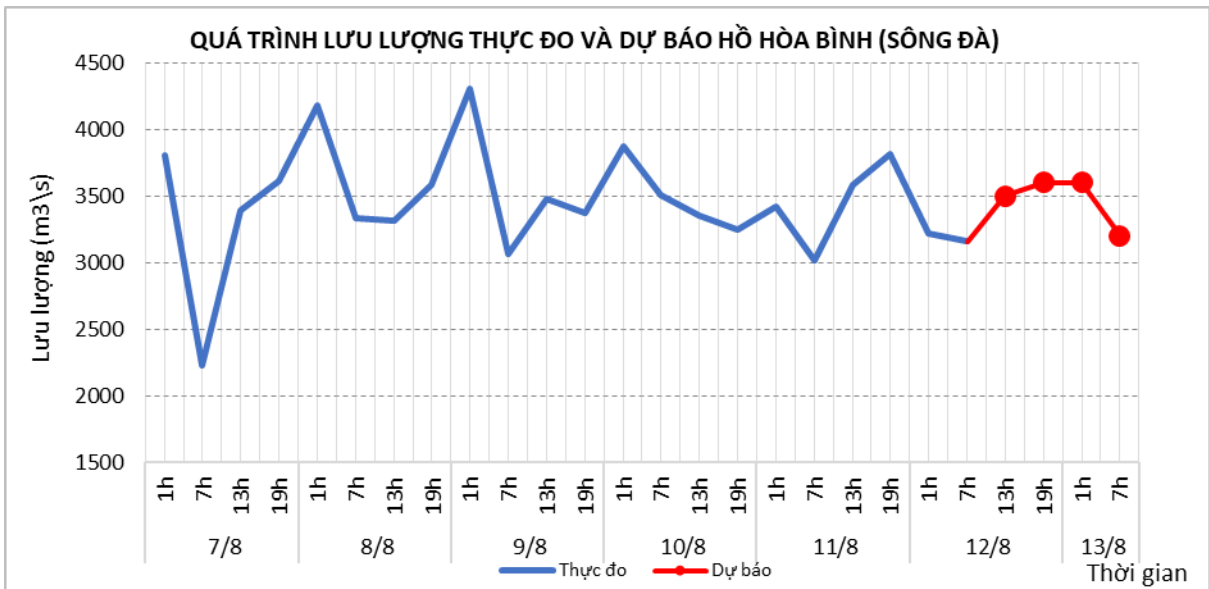
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tăng do điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động ở mức cao theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực



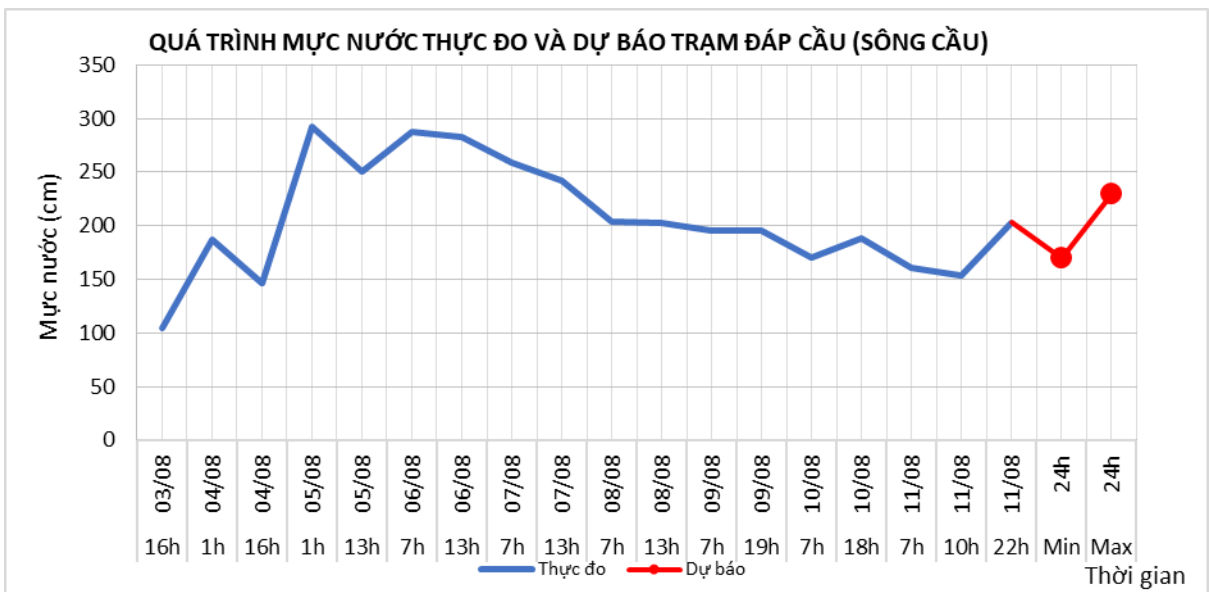
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



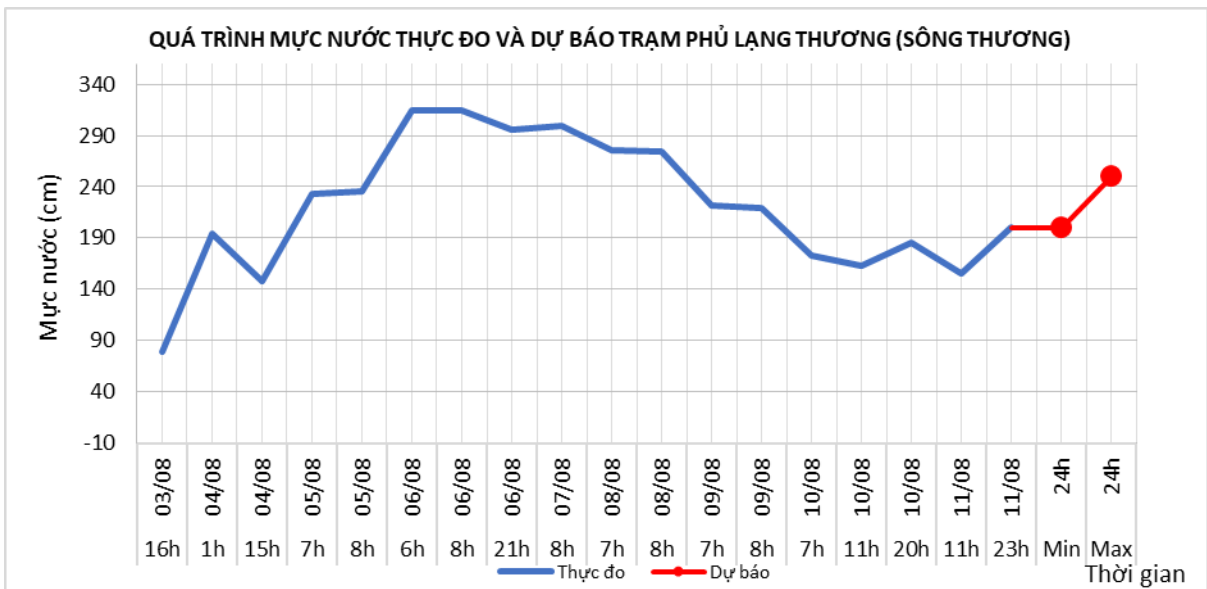
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



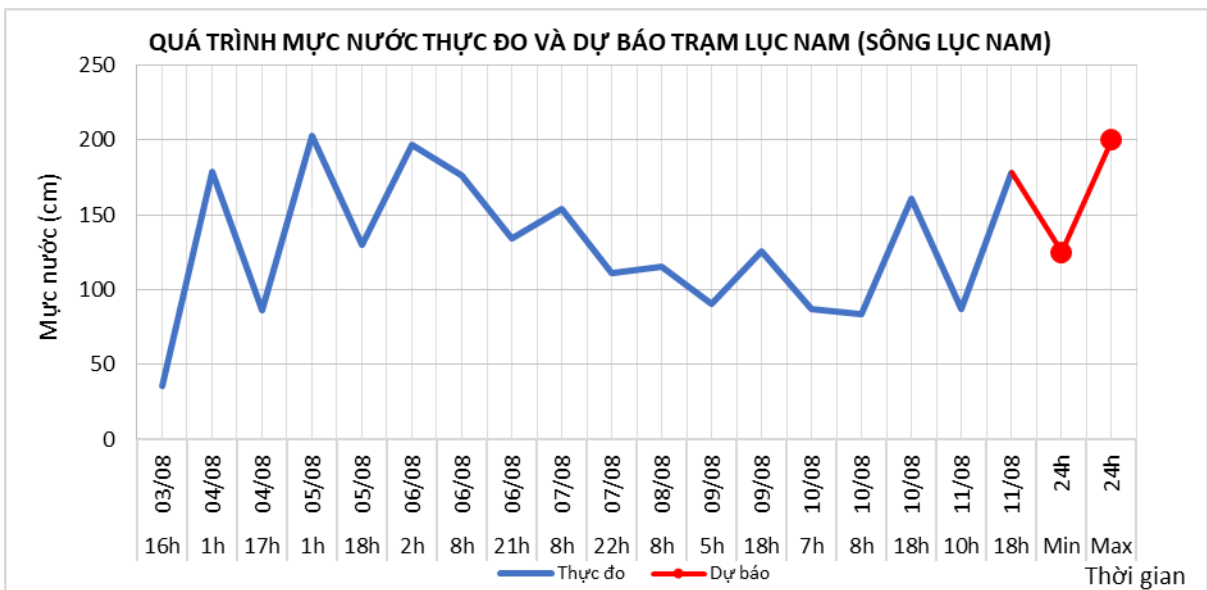
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



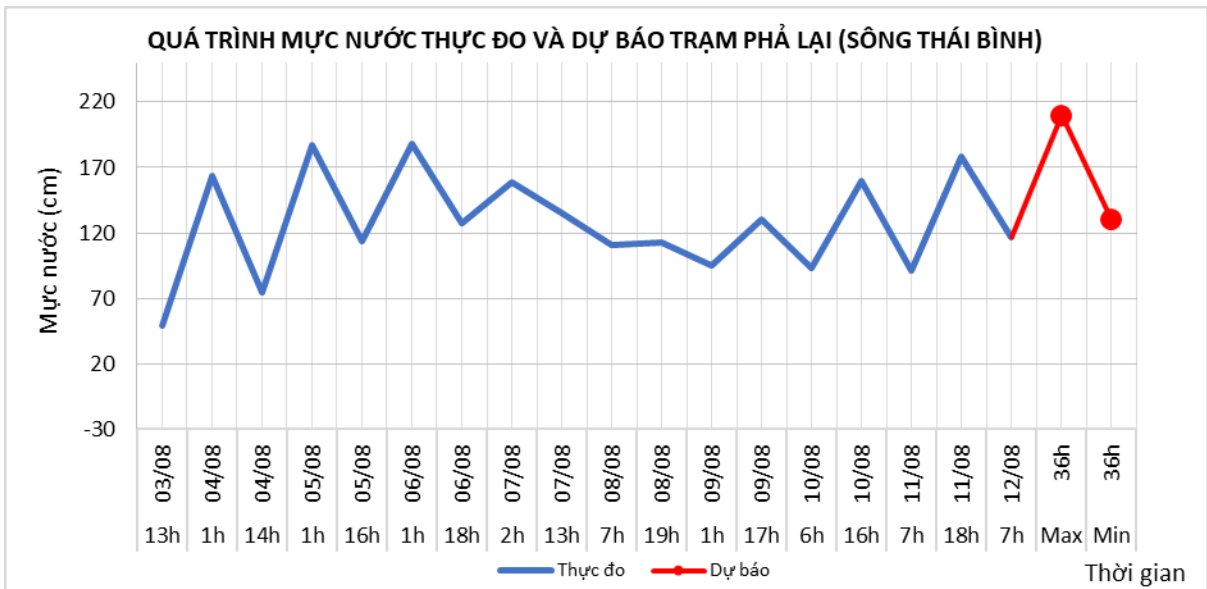
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 2,10 m và thấp nhất ở mức 1,30 m.



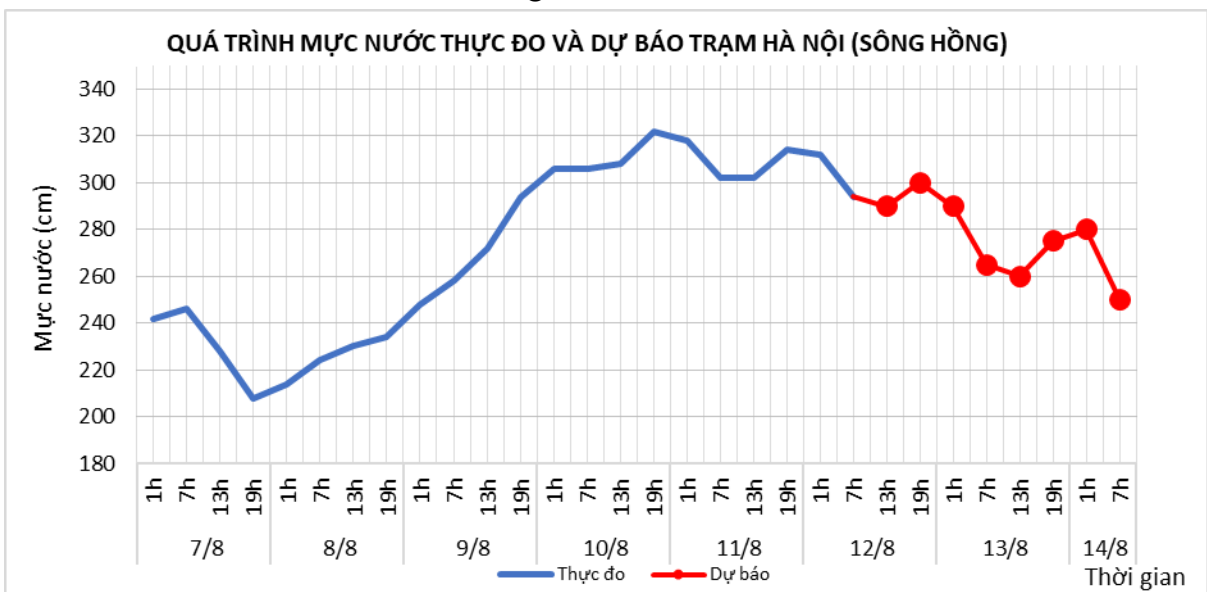
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/12/08, mực nước tại trạm Hà Nội là 2,94m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/14/08 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,50m.



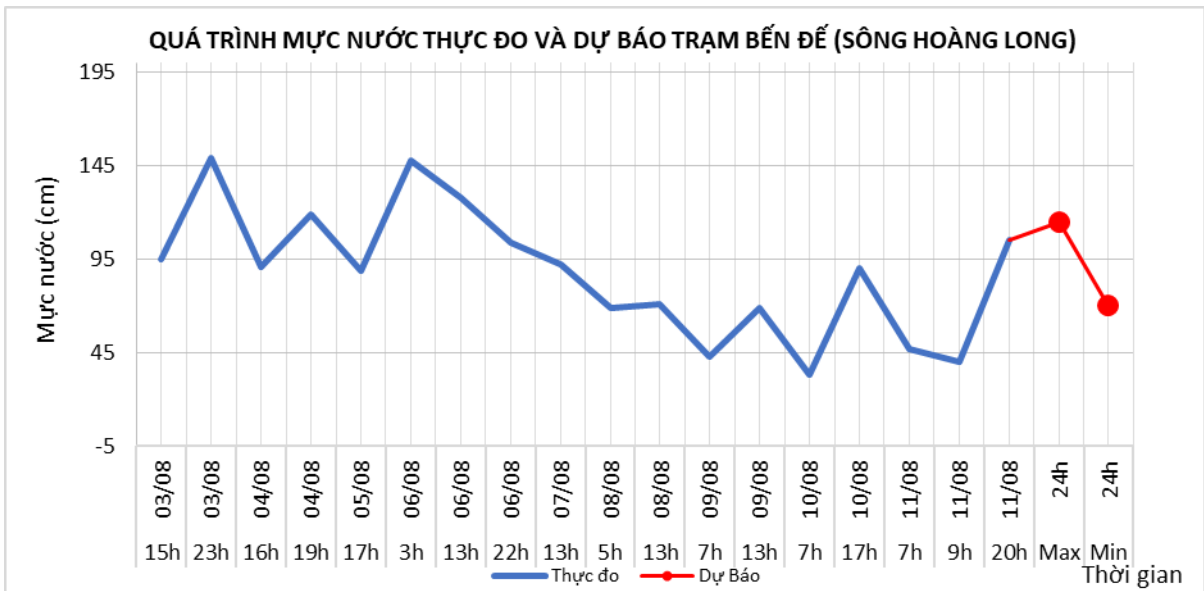
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

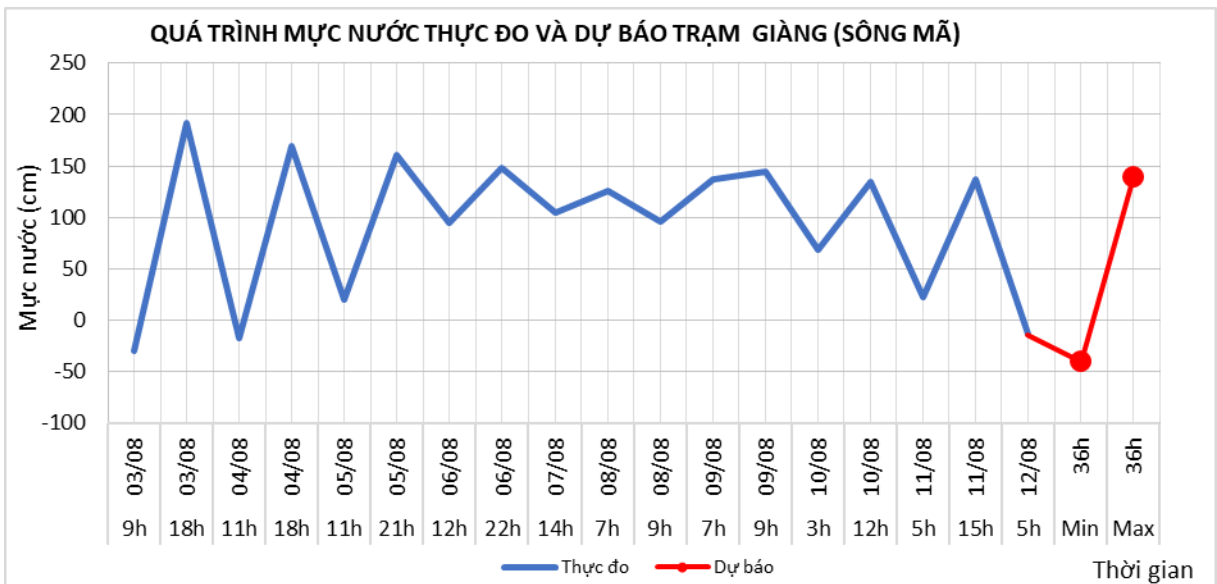
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã đang xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã tiếp tục xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



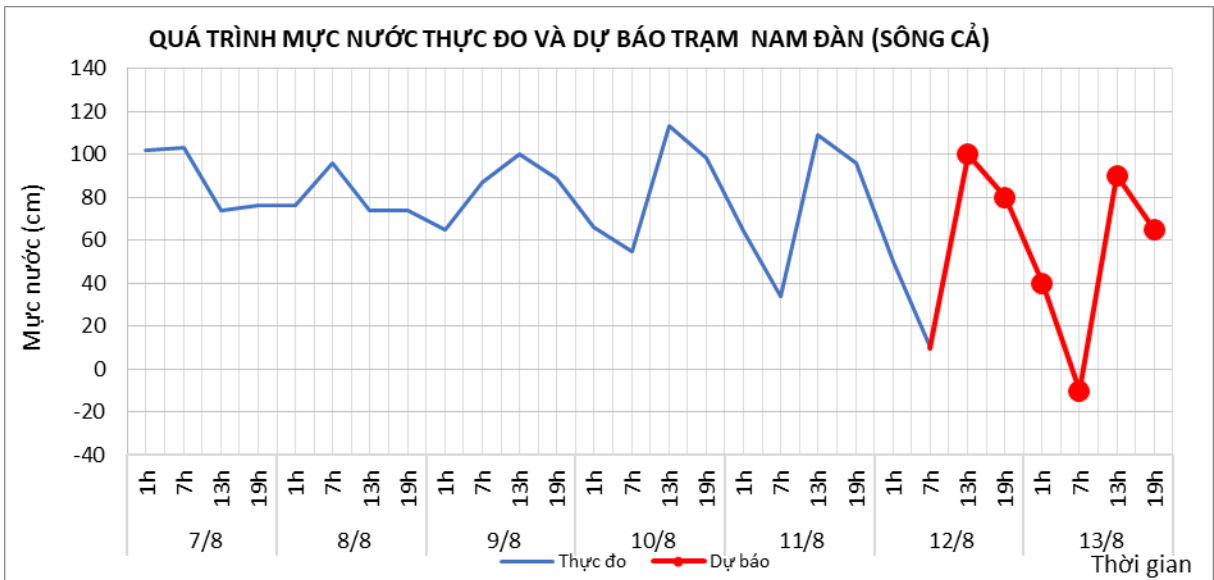
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cả xuống chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.



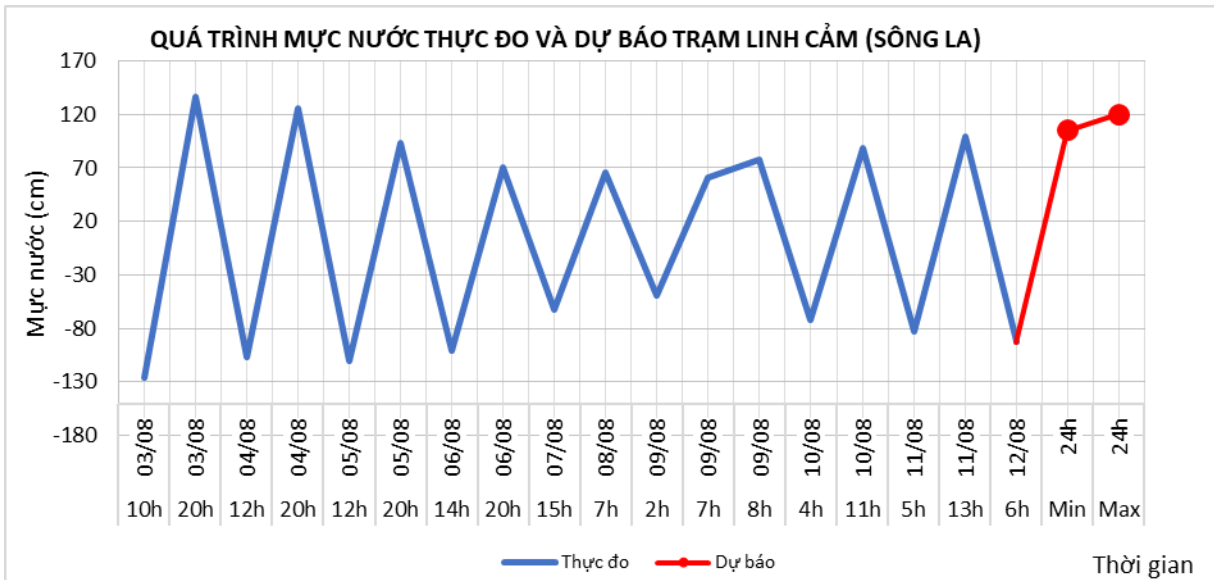
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

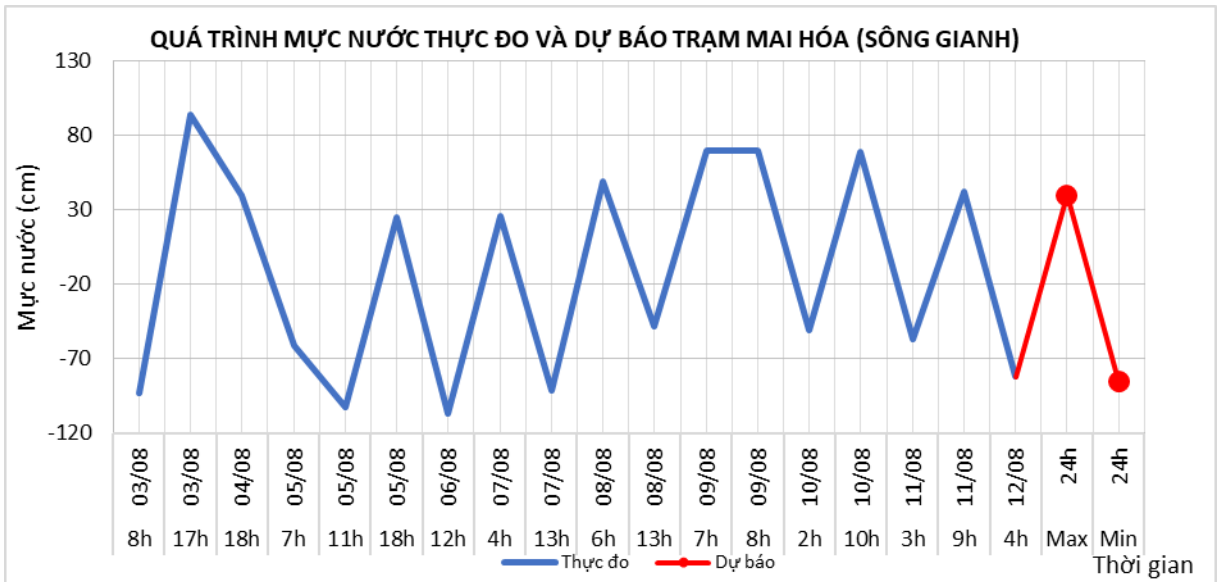
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



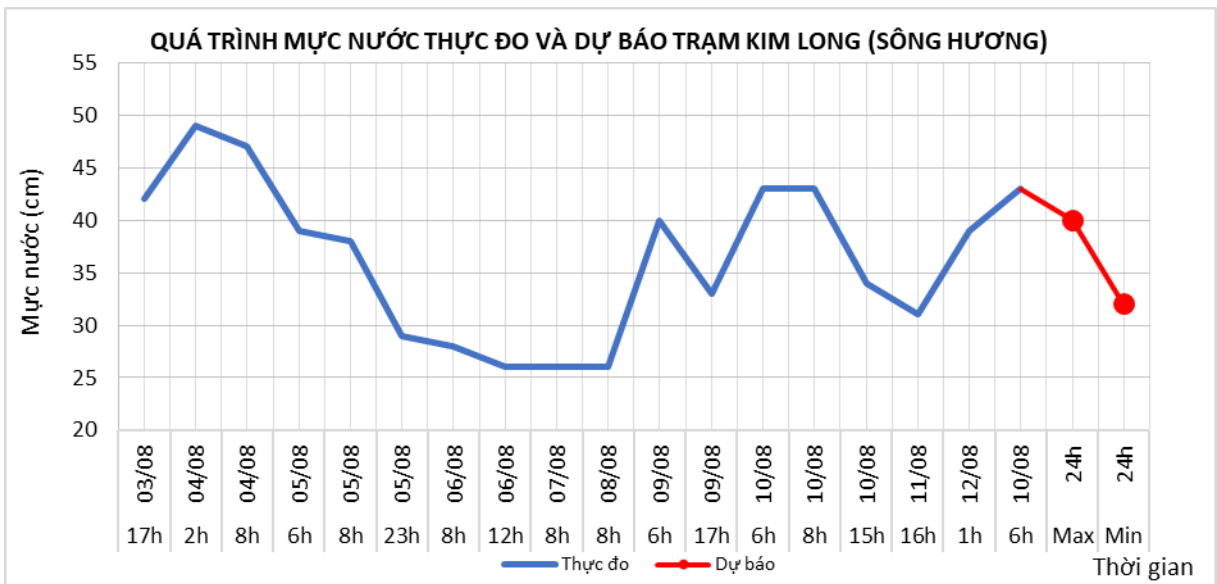
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



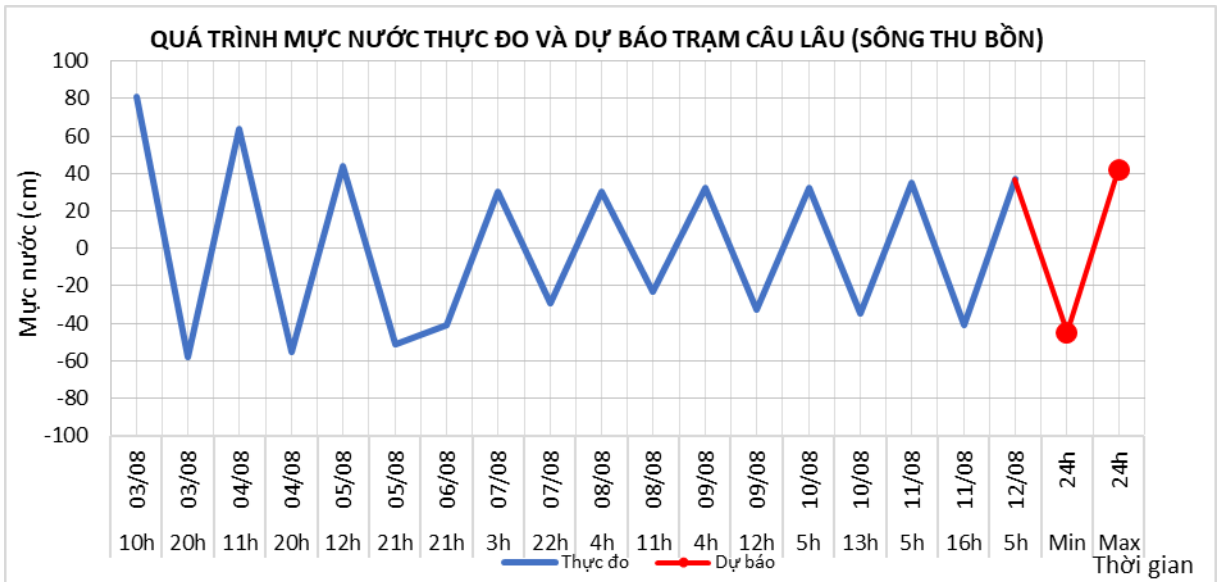
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



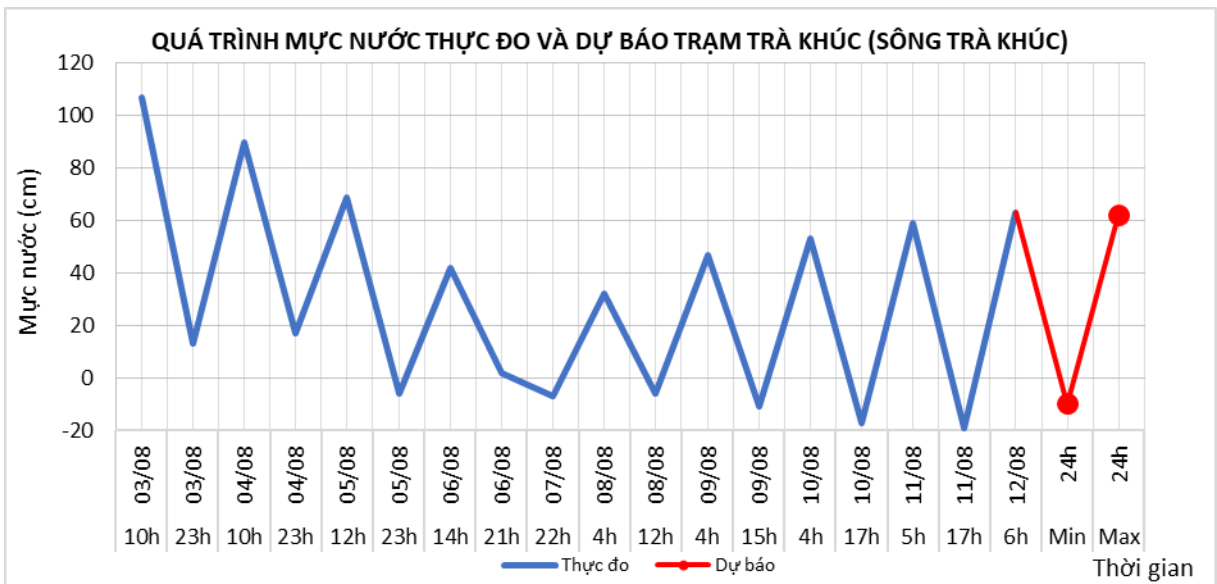
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



5. Khu vực Nam Trung Bộ

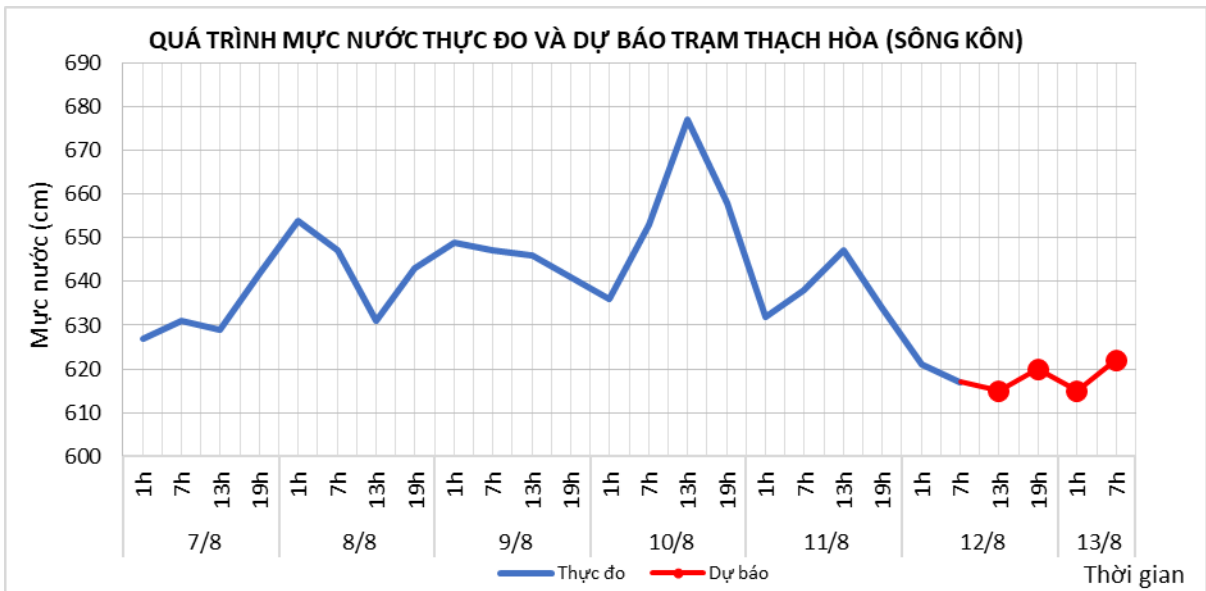
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



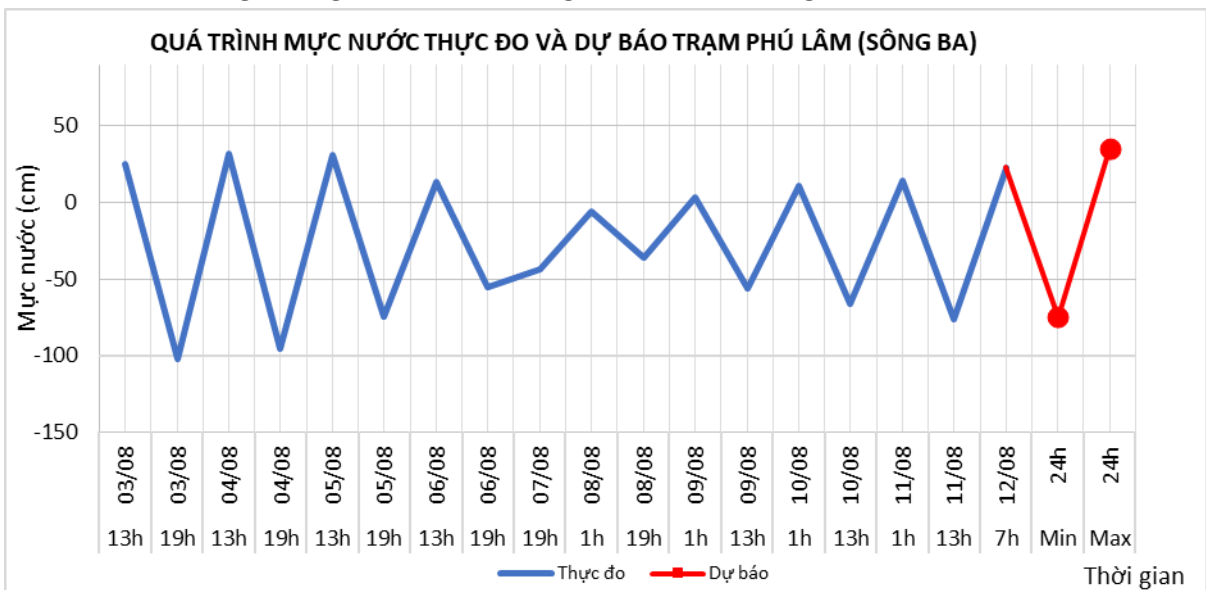
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

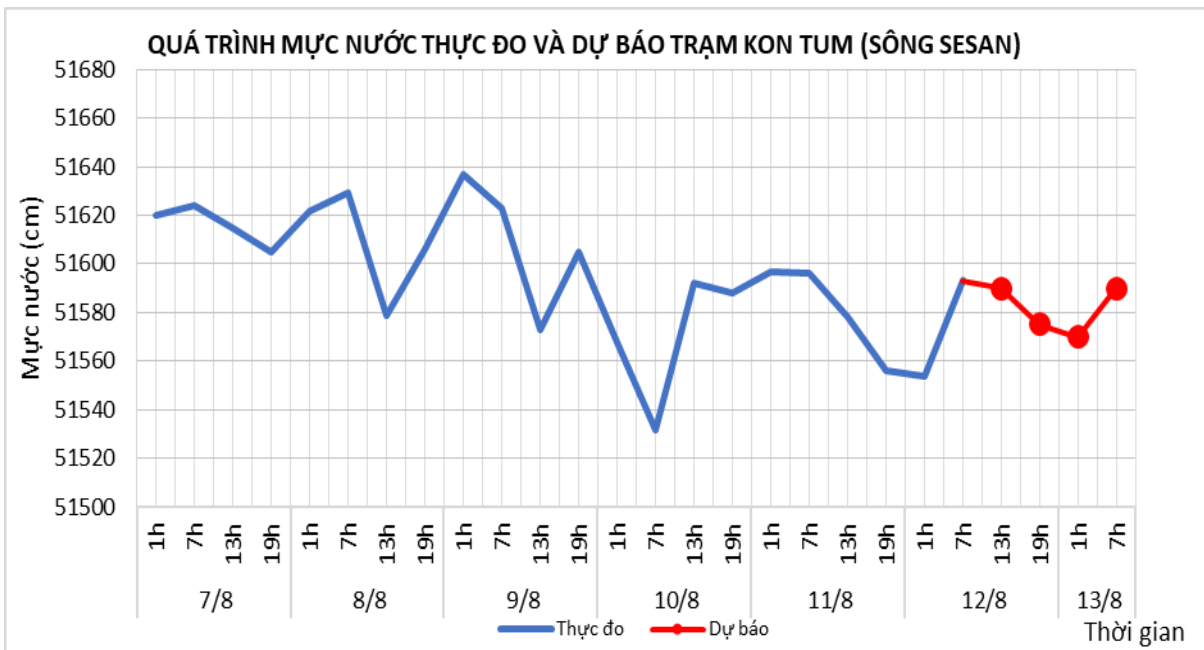
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



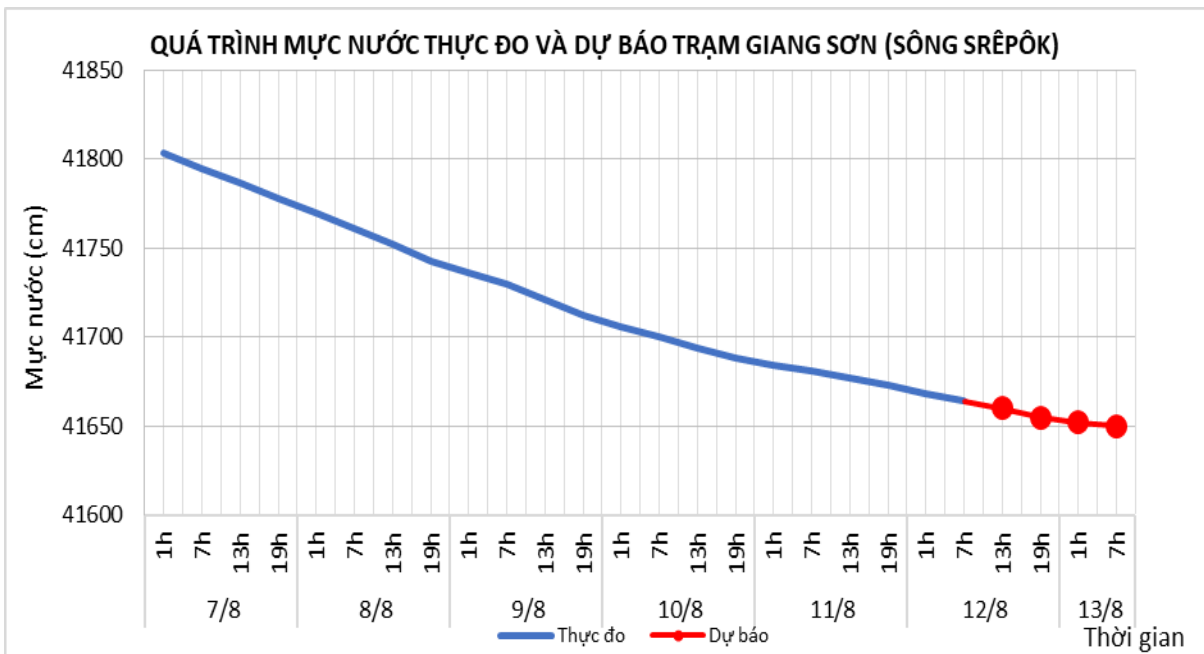
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông biến đổi chậm

7. Khu vực Nam Bộ

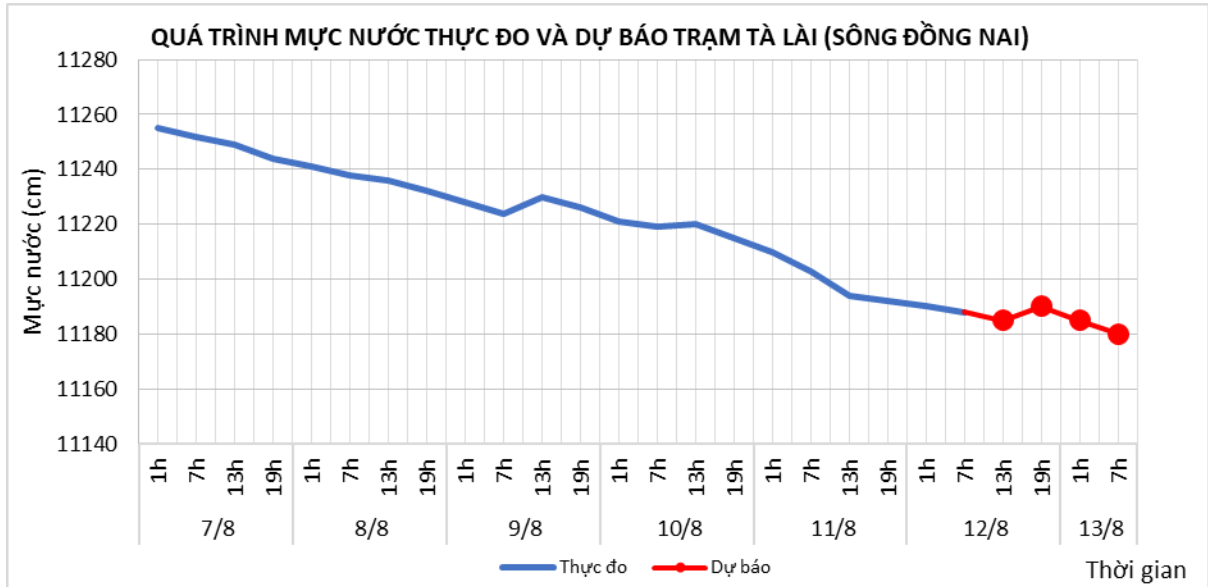
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



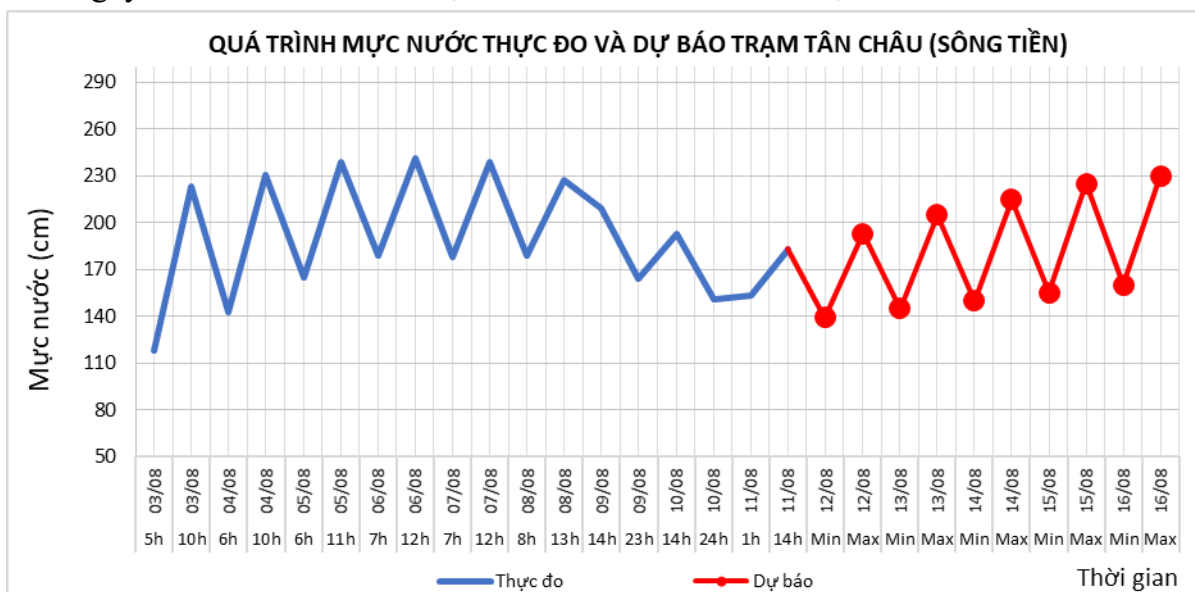
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

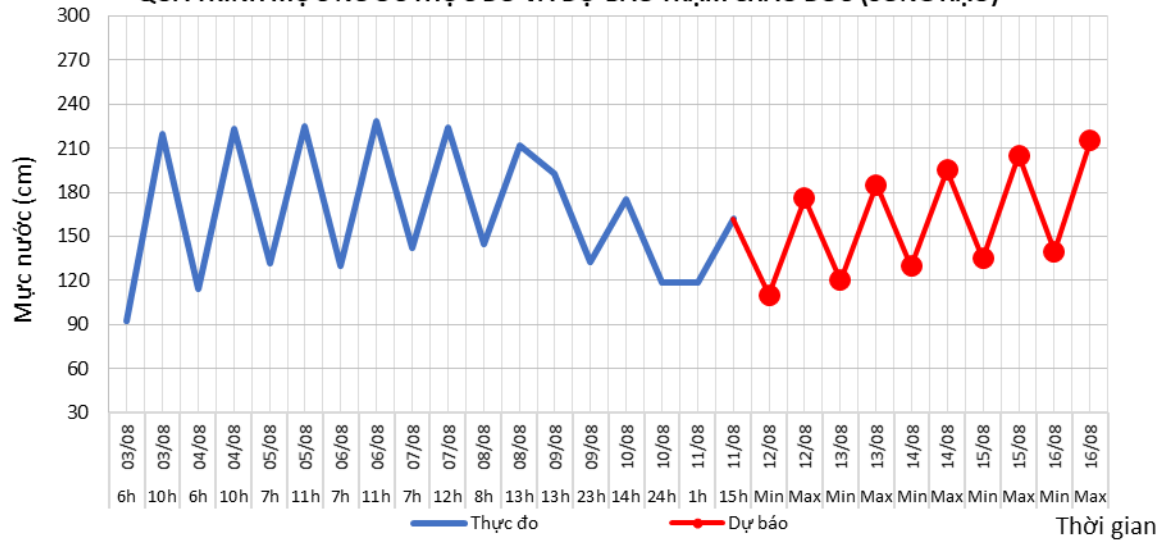
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống theo triều. Mức nước cao nhất ngày 11/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,83m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,62m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên theo triều. Đến ngày 16/8 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,30m tại Châu Đốc ở mức 2,15m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-11/08	19h-11/08	1h-12/08	7h-12/08	13h-12/08		19h-12/08		1h-13/08		7h-13/08		13h-13/08		19h-13/08		1h-14/08		7h-14/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3587	3815	3217	3160	3500	↑	3600	↑	3600	→	3200	↓								
Thao	Yên Bái	2814	2798	2809	2806	2800	↓	2790	↓	2785	↓	2780	↓								
Thao	Phú Thọ	1423	1420	1421	1420	1415	↓	1405	↓	1405	→	1400	↓								
Lô	Tuyên Quang	1610	1583	1640	1640	1620	↓	1600	↓	1610	↑	1625	↑								
Lô	Vụ Quang	796	804	810	797	785	↓	700	↓	710	↑	780	↑								
Hồng	Hà Nội	302	314	312	294	290	↓	300	↑	290	↓	265	↓	260	↓	275	↑	280	↑	250	↓
Cả	Nam Đàn	109	96	50	10	100	↑	80	↓	40	↓	-10	↓	90	↑	65	↓				
Kôn	Thanh Hòa	647	634	621	617	615	↓	620	↑	615	↓	622	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51578	51556	51554	51593	51590	↓	51575	↓	51570	↓	51590	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41678	41673	41668	41664	41660	↓	41655	↓	41652	↓	41650	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11194	11192	11190	11188	11185	↓	11190	↑	11185	↓	11180	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	203	↑	154	↓	230	↑	170	↑
Thương	Phù Lạng Thương	200	↑	155	↑	250	↑	200	↑
Lục Nam	Lục Nam	178	↑	87	↑	200	↑	125	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	178	↑	91	→	210	↑	130	↑
Hoàng Long	Bến Đê	105	↑	40	↓	115	↑	70	↑
Mã	Giàng (**)	137	↑	-14	↓	140	↑	-40	↓
La	Linh Cảm	99	↑	-93	↓	120	↑	105	↑
Gianh	Mãi Hóa	42	↓	-82	↓	40	↓	-85	↓
Hương	Kim Long	39	↓	31	↓	40	↑	32	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	37	↑	-41	↓	42	↑	-45	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	63	↑	-19	↓	62	↓	-10	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	23	↑	-76	↓	35	↑	-75	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		11/08	12/08	13/08	14/08	15/08	16/08	11/08	12/08	13/08	14/08	15/08	16/08												
Sông Tiền	Tân Châu	183	↓	193	↑	205	↑	215	↑	225	↑	230	↑	153	↓	139	↓	145	↑	150	↑	155	↑	160	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	162	↓	176	↑	185	↑	195	↑	205	↑	215	↑	119	↑	110	↓	120	↑	130	↑	135	↑	140	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 13/08

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng